

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT
Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu:

1. Phạm vi của gói thầu

Tên gói thầu: Sửa chữa khối ký túc xá nam và khối ký túc xá nữ; Sửa chữa, bảo trì hệ thống xử lý nước thải

Tên dự án: Sửa chữa Sửa chữa hè năm học 2024 - 2025 Trường THPT chuyên Hoàng Lê Kha

Địa điểm thực hiện dự án: Trường THPT chuyên Hoàng Lê Kha

Giá gói thầu: 147.471.846 đồng

Thời gian thực hiện: 30 ngày.

2. Quy mô đầu tư xây dựng

* *Hạng mục: Xây lắp*

- Sửa chữa khối ký túc xá nam: 1 trệt, 1 lầu

- Sửa chữa khối ký túc xá nữ: 1 trệt, 1 lầu

* *Hạng mục: Sửa chữa bảo trì hệ thống xử lý nước thải.*

3. Giải pháp kỹ thuật:

* *Sửa chữa khối ký túc xá nam:*

- Sàn mái.

+ Thay mới 92m² gạch Granite tại các vị trí bong tróc; Vệ sinh toàn bộ mặt nền sân lát gạch đảm bảo không bám bụi bẩn

+ Sơn chống thấm 3 lớp sika hoặc tương đương

+ Vệ sinh trần tại các phòng D2.1, D2.3, D2.6

- Trần vệ sinh lầu 1:

+ Tháo dỡ toàn bộ 15,8m² tấm trần vệ sinh bị thấm ố, thay mới bằng tấm trần thạch cao 600x600

+ Tận dụng lại khung trần.

- Trần vệ sinh tầng trệt:

+ Tháo dỡ toàn bộ 12,6m² tấm trần vệ sinh bị thấm ố, thay mới bằng tấm trần thạch cao 600x600

+ Tận dụng lại khung trần.

- Nền vệ sinh:

+ Thay mới 1,2m² gạch nền bị bong tróc.

- + Kết cấu nền hiện trạng giữ lại.
- Cửa đi:
 - + Thay mới 09 tay gạt tại các phòng.
- Cửa đi nhà vệ sinh:
 - + Thay mới 05 bộ tay khoá cửa
- Hệ thống điện:
 - + Thay mới đèn hành lang tầng trệt, SL: 02
 - + Thay mới công tắc, SL: 05
 - + Thay mới công tắc hành lang lầu, SL: 01
- Hệ thống cấp thoát nước:
 - + Thay mới vòi xịt, SL: 04
 - + Thay mới vòi nước, SL: 01
 - + Thay mới bồn cầu, SL: 02
- Tường bao che, vách ngăn:
 - + Tường bao che ngoài giữ nguyên hiện trạng
 - + Cạo bỏ và bả matit 20% bề mặt tường trong, sơn nước 3 lớp
 - + Màu sắc vật liệu sử dụng trong công trình tương sắc với màu sơn hiện trạng.
- Khung bảo vệ lô gia:
 - + Bổ sung 01 khung bảo vệ lô gia.
- * *Sửa chữa khối ký túc xá nữ:*
- Sàn mái.
 - + Thay mới 29m² gạch Granite tại các vị trí bong tróc; Vệ sinh toàn bộ mặt nền sân lát gạch đảm bảo không bám bụi bẩn
 - + Sơn chống thấm 3 lớp sika hoặc tương đương
 - + Kết cấu mái tận dụng lại.
- Trần vệ sinh lầu 1:
 - + Tháo dỡ toàn bộ 23,6m² tấm trần vệ sinh bị thấm ố, thay mới bằng tấm trần thạch cao 600x600
 - + Tận dụng lại khung trần.
- Trần vệ sinh tầng trệt:
 - + Xử lý thấm ở phòng E1.5, E1.6
 - + Tháo dỡ toàn bộ 16,7m² tấm trần vệ sinh bị thấm ố, thay mới bằng tấm trần thạch cao 600x600

- + Tận dụng lại khung trần.
- Cửa đi:
 - + Thay mới 05 tay gạt tại các phòng.
- Cửa đi nhà vệ sinh:
 - + Thay mới 04 bộ tay khoá cửa
- Hệ thống điện:
 - + Thay mới đèn hành lang tầng trệt, SL: 02
 - + Thay mới đèn phòng vệ sinh, SL: 01
 - + Thay mới công tắc hành lang lầu, SL: 01
 - + Thay mới công tắc ở các phòng, SL: 04
- Hệ thống cấp thoát nước:
 - + Thay mới vòi xịt, SL: 04
 - + Thay mới vòi nước, SL: 02
 - + Thay mới bồn cầu, SL: 01
- Tường bao che, vách ngăn:
 - + Tường bao che ngoài giữ nguyên hiện trạng
 - + Cạo bỏ và bả matit 20% bề mặt tường trong, sơn nước 3 lớp
 - + Màu sắc vật liệu sử dụng trong công trình tương sắc với màu sơn hiện trạng.
- Khung bảo vệ lô gia:
 - + Bổ sung 01 khung bảo vệ lô gia.
- * *Sửa chữa bảo trì hệ thống xử lý nước thải*
 - Thay mới hệ thống bơm chìm của hệ thống, SL: 06
 - Bảo trì tủ điện điều khiển hệ thống xử lý nước thải
 - Vệ sinh, vớt rác, cùm bể xử lý; Kiểm tra, sửa chữa toàn bộ hệ thống đường ống, van, phụ kiện đường ống cấp nước, cấp khí, thoát nước của hệ thống; Vệ sinh lọc gió, châm nhớt, kiểm tra cường độ dòng điện moto, van an toàn, quạt làm mát, lắp máy 03 thổi khí cấp khí cho hệ thống
 - Bổ sung và nuôi cấy vi sinh
 - Cung cấp hoá chất khử trùng cho hệ thống xử lý nước thải
 - Cung cấp mật rỉ đường bổ sung dinh dưỡng nuôi cấy vi sinh trong thời gian 01 tháng.
 - Bảo trì hệ thống xử lý nước thải sau khi tiến hành sửa chữa hệ thống.

II. Yêu cầu về tiến độ thực hiện:

Thời gian từ khi khởi công đến khi hoàn thành hợp đồng: 30 ngày.

III. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

1. Quy trình, quy phạm và các quy chuẩn, TCVN áp dụng cho việc thi công, nghiệm thu công trình

- Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

- TCVN 4252:2012: Quy trình lập thiết kế tổ chức xây dựng - Quy phạm thi công và nghiệm thu;

- TCVN 5640:1991: Bàn giao công trình xây dựng - Nguyên tắc cơ bản;

- TCVN 4055:2012: Công trình xây dựng - Tổ chức thi công;

- TCVN 4087:2012: Sử dụng máy xây dựng - Yêu cầu chung;

- TCVN 5308:1991: Quy phạm kỹ thuật an toàn trong xây dựng;

- QCVN 18:2021/BXD: An toàn trong thi công xây dựng;

- TCVN 4516:1988: Hoàn thiện mặt bằng xây dựng - Quy phạm thi công và nghiệm thu;

- TCVN 9377-1:2012: Công tác hoàn thiện trong xây dựng - Thi công và nghiệm thu;

- TCVN 7570 : 2006: Cốt liệu cho bê tông và vữa – Yêu cầu kỹ thuật;

- TCVN 9404:2012: Sơn xây dựng – Phân loại;

- TCVN 8652:2020: Sơn tường dạng nhũ tương - Yêu cầu kỹ thuật;

- TCVN 8653:2012: Sơn tường dạng nhũ tương - Phương pháp thử;

- Các tiêu chuẩn, quy chuẩn khác có liên quan theo quy định hiện hành;

- Tuân thủ đầy đủ theo yêu cầu của hồ sơ bản vẽ thiết kế kỹ thuật thi công đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và các tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành.

Trong trường hợp Nhà thầu xét thấy có tiêu chuẩn nêu trên nào đã bị Bộ xây dựng huỷ bỏ hoặc có sự khác biệt hay mâu thuẫn giữa các quy định trình bày dưới đây và các quy định trong tiêu chuẩn xây dựng nêu trên thì Nhà thầu phải yêu cầu Chủ đầu tư xem xét và chỉ dẫn thực hiện

2. Yêu cầu về chủng loại, chất lượng vật tư, máy móc, thiết bị

- Trong E-HSĐT của mình, nhà thầu phải nêu rõ nguồn gốc, xuất xứ và mã hiệu (nếu có) của các vật tư, vật liệu thiết bị chủ yếu sử dụng cho công trình nêu tại Bảng số 01 (không được ghi “hoặc tương đương”);

- Trường hợp trong bảng kê khai vật tư, vật liệu dùng cho công trình, nhà thầu kê khai nhiều loại vật tư, vật liệu thì Chủ đầu tư có quyền chọn một trong những loại vật tư, vật liệu đã được nhà thầu kê khai, và nhà thầu phải chấp nhận ý kiến của Chủ đầu tư.

- Nhà thầu phải có cam kết về nguồn gốc vật tư trước khi đưa vào sử dụng phải cung cấp đầy đủ chứng từ hợp chuẩn, hợp quy (nếu có).

- Nhà thầu phải sử dụng các loại vật tư đúng theo bảng sau:

Bảng số 01

STT	Tên vật tư	Nhà sản xuất	Yêu cầu kỹ thuật
01	Sơn, bột bả	Dulux, Nippon, Kova hoặc tương đương	Đáp ứng tiêu chuẩn – quy chuẩn hiện hành
02	Gạch lát	Prime, Viglacera hoặc tương đương	Đáp ứng tiêu chuẩn – quy chuẩn hiện hành
03	Xi măng (PCB 40, XM trắng)	Nghi Sơn, Hà Tiên hoặc tương đương	Đáp ứng tiêu chuẩn – quy chuẩn hiện hành
04	Tấm trần thạch cao khung nổi	Nhà thầu đề xuất	Đáp ứng tiêu chuẩn – quy chuẩn hiện hành
05	Dung dịch chống thấm	Sika hoặc tương đương	Đáp ứng tiêu chuẩn – quy chuẩn hiện hành
06	Thiết bị điện	Nhà thầu đề xuất	Phù hợp với Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 19:2019/BKHCN
07	Thiết bị vệ sinh (chậu xí bệt, lavabo,...)	Nhà thầu đề xuất	Đáp ứng tiêu chuẩn – quy chuẩn hiện hành

3. Yêu cầu về tổ chức kỹ thuật thi công, giám sát

3.1. Tổ chức công trường

- Bố trí mặt bằng tổ chức thi công. Trên mặt bằng phải thể hiện rõ ràng các nội dung tổ chức thi công, bố trí mặt bằng tổ chức thi công công trình: lán trại, thiết bị thi công, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải, rào chắn, biển báo, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công.

- Nhà thầu lập biện pháp tổ chức thi công mô tả chi tiết thực hiện việc xây dựng, bao gồm nhưng không giới hạn các phần sau:

- + Công tác chuẩn bị và tổ chức mặt bằng thi công;
- + Tiếp nhận mặt bằng công trình;
- + Vị trí lán trại tạm và các mặt bằng phục vụ cho quá trình thi công.
- + Tổ chức công trường;

- + Biên báo thi công.
- + Cấp điện, cấp nước thi công.
- + Các vấn đề khác có liên quan

3.2. Bộ máy quản lý, chỉ huy công trường

- Nhà thầu vẽ sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý chung từ công ty đến công trường.
- Thuyết minh chỉ dẫn sơ đồ bộ máy.
- Nêu những nét cơ bản về quyền hạn, trách nhiệm của các bộ phận chủ chốt của công ty đối với công trường.
- Mô tả quan hệ chính giữa Trụ sở chính với bộ máy chỉ huy công trường.
- Nêu rõ trách nhiệm, quyền hạn sẽ được giao cho một số cán bộ chủ chốt tại hiện trường; Chỉ huy công trường; Phụ trách kỹ thuật thi công tại hiện trường; Phụ trách hệ thống quản lý chất lượng tại hiện trường; Đội trưởng, tổ trưởng;....

3.3. Giải pháp kỹ thuật thi công

Giải pháp kỹ thuật thi công chi tiết cho các công việc gói thầu

- Công tác chuẩn bị khởi công;
- Công tác thi công;
- Công tác vận chuyển phế thải, thu dọn vệ sinh công trường.

2.4. Vệ sinh môi trường

- Giữ gìn vệ sinh và an toàn lao động: Các phương tiện vận chuyển nguyên vật liệu, vật liệu phế thải, đất đá ... phải có thùng xe được che chắn kín và giăng buộc vững, để tránh rơi đổ vật được vận chuyển xuống đường.
- Chống bụi: Khi thi công những công trình gần đường giao thông hoặc khu dân cư phải được che, chắn để chống bụi hoặc rơi vật liệu xuống đường, hoặc nhà.
- Chống ồn rung động quá mức: Khi sử dụng các biện pháp thi công cơ giới phải lựa chọn giải pháp thi công thích hợp với đặc điểm, tình hình, vị trí của công trường.
- Đối với công trường, xung quanh có nhiều nhà dân và hệ thống công trình kỹ thuật hạ tầng, phải ưu tiên chọn giải pháp thi công nào gây ra tiếng ồn và rung động nhỏ nhất.

* Kết thúc công trình cần tiến hành thu dọn mặt bằng, chuyển hết phế liệu, vật liệu thừa, dỡ công trình tạm.

2.5. An toàn lao động

- Nhà thầu phải có các biện pháp và phương tiện hữu hiệu đảm bảo an toàn cho người, thiết bị và công trình trong suốt quá trình thi công

2.6. Phòng cháy chữa cháy

- Nhà thầu phải xây dựng phương án về an toàn lao động và phòng chống cháy nổ trong quá trình thi công trong và ngoài công trường.

2.7. Đảm bảo giao thông

- Nhà thầu phải có biện pháp tổ chức thi công đảm bảo an toàn giao thông khi thi công trên đường bộ đang khai thác.

4. Biện pháp đảm bảo chất lượng và bảo hành công trình

4.1. Biện pháp đảm bảo chất lượng

- Nhà thầu phải trình bày hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng của mình bao gồm các nội dung chính:

- + Biện pháp quản lý chất lượng vật tư.
- + Biện pháp quản lý chất lượng cho từng loại công tác thi công.
- + Biện pháp bảo quản vật liệu, công trình khi tạm dừng thi công, khi mưa bão.

4.2. Bảo hành công trình

- Thời gian bảo hành công trình theo quy định cụ thể nêu tại Mục 3 – Tiêu chuẩn đánh giá kỹ thuật.

- Nêu biện pháp bảo hành công trình đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật.

IV. Các bản vẽ

Bản vẽ là bản Scan đính kèm trong E-HSMT.

